

NGHỊ QUYẾT

**Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư công
nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2021 - 2025 tỉnh Thái Nguyên**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh;

Căn cứ Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08 tháng 7 năm 2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Quyết định số 26/2020/QĐ-TTg ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08 tháng 7 năm 2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021 - 2025;

Xét Tờ trình số 77/TTr-UBND ngày 22 tháng 8 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc đề nghị ban hành Nghị quyết quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2021 - 2025 tỉnh Thái Nguyên; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; Báo cáo số 80/BC-UBND ngày 28 tháng 8 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên về giải trình, làm rõ một số nội dung thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh và thảo luận của các Tổ đại biểu tại Kỳ họp thứ năm (Kỳ họp chuyên đề), Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XIV, nhiệm kỳ 2021 - 2026; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2021 - 2025 tỉnh Thái Nguyên.

Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị quyết này quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2021 - 2025 tỉnh Thái Nguyên.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết theo đúng quy định của pháp luật.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 3. Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 9 năm 2025 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2025.

2. Các Nghị quyết sau hết hiệu lực kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành:

a) Nghị quyết số 07/2020/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2021 - 2025 tỉnh Thái Nguyên;

b) Nghị quyết số 18/2020/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn ban hành quy định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2021 - 2025.

Điều 4. Điều khoản chuyển tiếp

Đối với các dự án, nhiệm vụ đã được cấp có thẩm quyền giao vốn đầu tư công trước ngày Nghị quyết này có hiệu lực thì tiếp tục thực hiện theo những nội dung đã phân bổ.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên Khóa XIV, Kỳ họp thứ năm (Kỳ họp chuyên đề) thông qua ngày 29 tháng 8 năm 2025./. 

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội (Báo cáo);
- Chính phủ (Báo cáo);
- Bộ Tài chính (Báo cáo);
- Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành chính - Bộ Tư pháp (Kiểm tra)
- Thường trực Tỉnh ủy (Báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Ủy ban MTTQ tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh Khóa XIV;
- Các cơ quan ngành dọc Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, UBND tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành của tỉnh;
- TT HĐND, UBND các xã, phường;
- Báo và phát thanh, truyền hình Thái Nguyên;
- Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Lưu: VT, CT HĐND. 

CHỦ TỊCH



Nguyễn Đăng Bình

QUY ĐỊNH

**Nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư công
nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2021 - 2025 tỉnh Thái Nguyên**
(Ban hành kèm theo Nghị quyết số **19** /2025/NQ-HĐND)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định các nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2021 - 2025 tỉnh Thái Nguyên.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các sở, ban, ngành, các địa phương và các đơn vị được đầu tư và hỗ trợ đầu tư từ nguồn vốn đầu tư công.

2. Cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia hoặc có liên quan đến lập kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2021 - 2025.

Điều 3. Nguyên tắc chung về phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2021 - 2025 tỉnh Thái Nguyên

1. Việc phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021 - 2025 tỉnh Thái Nguyên phải tuân thủ các quy định của Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản pháp luật có liên quan.

2. Bảo đảm quản lý tập trung, thống nhất về mục tiêu, cơ chế, chính sách; thực hiện phân cấp trong quản lý đầu tư theo quy định của pháp luật, tạo quyền chủ động cho các sở, ban, ngành và địa phương.

3. Việc phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước phải phục vụ cho thực hiện các mục tiêu, định hướng phát triển tại Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021 - 2030, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ cấp tỉnh, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 05 năm 2021 - 2025 của địa phương, kế hoạch tài chính 05 năm, kế hoạch vay, trả nợ công 05 năm, các quy hoạch theo quy định của Luật Quy hoạch được cấp có thẩm quyền quyết định phê duyệt, bảo đảm mục tiêu phát triển bền vững, hài hòa giữa kinh tế và xã hội.

4. Các chương trình, dự án đầu tư công phải thuộc đối tượng đầu tư công và các ngành, lĩnh vực quy định tại Điều 5 Luật Đầu tư công năm 2024 và Điều 4 Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công.

5. Phù hợp với khả năng cân đối vốn đầu tư từ nguồn ngân sách nhà nước và thu hút các nguồn vốn đầu tư của các thành phần kinh tế khác, của từng ngành, lĩnh vực và địa phương; bảo đảm các cân đối vĩ mô, an toàn nợ công.

6. Bố trí vốn đầu tư tập trung, không phân tán, dàn trải, bảo đảm hiệu quả sử dụng vốn đầu tư. Chỉ bố trí vốn cho các dự án đã đủ thủ tục đầu tư được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo đúng quy định của Luật Đầu tư công và các văn bản pháp luật có liên quan.

7. Tập trung ưu tiên bố trí vốn để thực hiện, đẩy nhanh tiến độ và hoàn thành các dự án thuộc chương trình mục tiêu quốc gia, dự án kết nối, có tác động liên vùng, dự án có ý nghĩa thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững của tỉnh; ưu tiên phân bổ vốn cho các khu vực có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, đồng bộ với Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030; đảm bảo tỷ lệ cân đối vốn ngân sách nhà nước bao gồm vốn đầu tư và vốn chi thường xuyên chỉ cho giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ, bảo vệ môi trường theo Nghị quyết của Quốc hội.

8. Bố trí vốn hợp lý cho các ngành, lĩnh vực do sở, ban, ngành, đơn vị thuộc tỉnh quản lý và các địa phương, tạo động lực cho tăng trưởng kinh tế; đồng thời, góp phần thu hẹp dần khoảng cách về trình độ phát triển kinh tế, thu nhập và mức sống của dân cư giữa các địa phương trong tỉnh.

9. Bảo đảm công khai, minh bạch trong việc phân bổ vốn kế hoạch đầu tư công, góp phần đẩy mạnh cải cách hành chính và tăng cường công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

10. Chủ động bố trí các khoản tăng thu, tiết kiệm chi thường xuyên và nguồn vốn bội chi ngân sách để bổ sung nguồn lực đầu tư phát triển của ngân sách nhà nước cho kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025, ưu tiên bố trí thanh toán nợ đọng xây dựng cơ bản phát sinh trước ngày 01/01/2015 (nếu có), thu hồi vốn ứng trước, phần còn lại bố trí cho các dự án dở dang và xử lý các vấn đề phát sinh trong quá trình điều hành kế hoạch đầu tư trung hạn.

Điều 4. Thứ tự ưu tiên bố trí vốn kế hoạch đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước trung hạn và hàng năm theo từng ngành, lĩnh vực, chương trình của sở, ban, ngành và địa phương trong giai đoạn 2021 - 2025

1. Dự án đầu tư công đặc biệt, dự án đầu tư công khẩn cấp;
2. Chương trình mục tiêu quốc gia, dự án quan trọng quốc gia;
3. Hoàn trả vốn ứng trước;
4. Dự án đã hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng nhưng chưa bố trí đủ vốn;
5. Chương trình, dự án sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi nước ngoài, bao gồm cả vốn đối ứng;

6. Đầu tư của Nhà nước tham gia thực hiện dự án PPP theo quy định của pháp luật về đầu tư theo phương thức đối tác công tư; bồi thường, chấm dứt hợp đồng dự án PPP trước hạn được cấp có thẩm quyền quyết định, chi trả phần giảm doanh thu các dự án PPP thuộc trách nhiệm của Nhà nước, thanh toán theo hợp đồng dự án BT bằng tiền;

7. Dự án chuyển tiếp hoàn thành trong kỳ kế hoạch;

8. Dự án chuyển tiếp thực hiện theo tiến độ được phê duyệt;

9. Nhiệm vụ quy hoạch, nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư;

10. Thanh toán nợ đọng xây dựng cơ bản phát sinh trước ngày 01 tháng 01 năm 2015 (nếu có);

11. Cấp bù lãi suất tín dụng ưu đãi, phí quản lý; cấp vốn điều lệ cho các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách; hỗ trợ đầu tư cho các đối tượng khác theo quyết định của Chính phủ hoặc quyết định của Thủ tướng Chính phủ;

12. Bố trí vốn ngân sách địa phương để thực hiện các chính sách tín dụng ưu đãi thông qua Ngân hàng Chính sách xã hội theo nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh;

13. Dự án khởi công mới đáp ứng yêu cầu quy định của Luật Đầu tư công.

Điều 5. Cơ cấu phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2021 - 2025

1. Phân bổ vốn cho các nhiệm vụ, chương trình dự án cụ thể bao gồm: Chương trình đầu tư công của tỉnh, các Chương trình mục tiêu quốc gia, dự án kết nối, có tác động liên vùng, dự án có ý nghĩa thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững của tỉnh, nhiệm vụ quy hoạch tỉnh, các chính sách khác sử dụng vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương theo quy định của pháp luật.

2. Bố trí vốn đối ứng cho dự án sử dụng vốn ODA và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài, vốn đầu tư của nhà nước tham gia thực hiện dự án theo phương thức đối tác công tư.

3. Phần còn lại phân bổ cho các dự án theo ngành, lĩnh vực cho các sở, ban, ngành, đơn vị, địa phương quản lý không thuộc các chương trình đầu tư công của tỉnh. Việc bố trí vốn cụ thể cho các dự án thuộc các ngành, lĩnh vực theo các nguyên tắc, thứ tự ưu tiên của Quy định này.

Chương II QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 6. Nguyên tắc phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương cho các chương trình, dự án thuộc sở, ban, ngành, đơn vị thuộc tỉnh quản lý

1. Phải bảo đảm phù hợp với các quy định của Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước và thực hiện theo các nội dung quy định tại Điều 3, Điều 4, Điều 5 của Quy định này.

2. Phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách nhà nước và huy động các nguồn vốn khác. Ưu tiên đầu tư các dự án trọng điểm, liên vùng có sức lan tỏa lớn để thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, tận dụng tối đa các nguồn lực cho đầu tư phát triển, tránh đầu tư manh mún, dàn trải.

3. Chương trình, dự án đầu tư được bố trí vốn phải đảm bảo được xây dựng dựa trên phân tích hiệu quả kinh tế - xã hội, có kết quả và đầu ra rõ ràng, khoa học.

Điều 7. Nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn cho các Chương trình mục tiêu quốc gia

1. Bảo đảm đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước và Luật Đầu tư công.

2. Nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn ngân sách địa phương cho các Chương trình mục tiêu quốc gia được thực hiện theo các Nghị quyết do Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định./.